TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2017/QĐST-HNGĐ	*Y, ngày 05 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2017/TLST-HNGĐ ngày 08/11/2017, giữa;

Nguyên đơn: bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1976.

Địa chỉ: tổ 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Phan Tiến T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: tổ 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212, và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Hoàng Thị Đ và ông Phan Tiến T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về hôn nhân: bà Hoàng Thị Đ và ông Phan Tiến T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Hoàng Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Phan Nhật L, sinh ngày 02/02/2004, ông Phan Tiến T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung cháu Phan Quốc K, sinh ngày 07/6/2007, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

- Về tài sản và công nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận đã tự thỏa thuận chia xong, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bà Hoàng Thị Đ phải nộp 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đồng thời tự nguyện nộp 75.000đ phần án phí của ông Phan Tiến T phải nộp, tổng cộng số tiền án phí mà bà Đ phải nộp là 150.000đ, được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, biên lai số: 05711 ngày 08/11/2017.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y có trách nhiệm trả lại cho bà Hoàng Thị Đ số tiền: 150.000đ án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THA DS huyện Y;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Y, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Chiều